

Bản án số: **190/2018/HS-PT**

Ngày: 18 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số **158/2018/HS-PT** ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số **11/2018/HS-ST** ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo bị kháng nghị: **Nguyễn Văn H** (tên gọi khác: **N**), sinh năm 1993, tại thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 3, khối X, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lao động phổ thông; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Ngày 16/5/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Ngày 24/02/2017, bị Công an phường C, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 10 giờ 05 phút ngày 24/01/2018, tại phía trước nhà số 196, đường Nguyễn, thành phố H, Công an thành phố H tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn H thì phát hiện, thu giữ ở túi áo bên phải của H đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse, bên trong có 01 gói giấy màu đỏ chứa chất dạng bột cục màu trắng và ở túi quần bên phải H đang mặc 01 hộp kim loại màu vàng, bên trong có một gói giấy màu trắng chứa chất dạng bột cục màu trắng, tất cả đều nghi là ma túy; đồng thời thu giữ một điện thoại di động hiệu FPT màu đen, một xe mô tô biển số 43S1-6045 và 105.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Nguyễn Văn H khai nhận: Sáng ngày 24/02/2018, Trương Đình S điện thoại cho H nhờ mua hộ cho S 500.000 đồng ma túy. H đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 43S1-6045 chạy đến thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để mua ma túy. Trên đường đi, H lấy ra số tiền 95.000 đồng từ 500.000 đồng mà S đã đưa để đổ xăng và uống nước. Khi đến khu vực ngã tư thị xã Đ, H gặp một người chạy xe ô tô tên là B (tên thật và biển số xe người này H không rõ) rồi đưa cho người này 300.000 đồng nhờ đi mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, ông B quay lại đưa cho H một vỏ bao thuốc lá hiệu White Horse bên trong có chứa chất ma túy. Sau đó H điều khiển xe mô tô về lại H, trên đường về H dừng lại mở vỏ bao thuốc lá mà ông B đã đưa, lấy bột một ít ma túy ở bên trong và gói vào mảnh giấy rồi bỏ vào hộp kim loại màu vàng cất vào túi quần, mục đích là để sử dụng; số ma túy còn lại, H mang về giao cho S, nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện thu giữ.

Theo kết luận giám định số 68/C54C(Đ4) ngày 25/01/2018 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ công an tại thành phố Đ kết luận: 02 gói nghi là ma túy do Công an thành phố H gửi giám định có tổng trọng lượng 0,054 gam là loại Heroin (Heroin trong gói giấy màu đỏ ký hiệu M01 trọng lượng 0,042 gam, Heroin trong gói giấy màu trắng ký hiệu M02 trọng lượng 0,012 gam).

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **11/2018/HS-ST** ngày 12 tháng 6 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 02** (Hai) năm tù.

- Áp dụng: khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 06 (sáu) tháng tù của Bản án số 11/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H về tội "Trộm cắp tài sản".

Tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành chung là **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 21/3/2018).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 04/7/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam kháng nghị một phần bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HSST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quyết định kháng nghị số 09/QĐ-VKS ngày 04/7/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quyết định kháng nghị một phần bản án sơ thẩm. Xét quyết định kháng nghị trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy sử dụng, vào ngày 24/01/2018 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Nguyễn Văn H đã mua của một đối tượng tên B (không rõ lai lịch) một gói ma túy với giá 300.000 đồng, có trọng lượng 0,054 gam. Sau đó, bị cáo phân ra thành 02 gói nhỏ, mục đích để giao cho Trương Đình S, còn 01 gói bị cáo để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 11/2018/HS-ST ngày 12/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam thì thấy: Ngày 16/5/2017, bị cáo Nguyễn Văn H bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam kết án và xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/5/2017) về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/01/2018 bị cáo có hành vi phạm tội mới, bị bắt quả tang và bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại phần căn cứ lý lịch, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có tiền án và thuộc trường hợp đã bị kết án chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, nhưng khi quyết định hình phạt không áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là áp dụng pháp luật chưa sát đúng. Bị cáo phạm tội trong trường hợp tái phạm và đang có tiền sự về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm, đã thể hiện sự chống đối pháp luật nên cần có hình phạt nghiêm hơn cấp sơ thẩm đã áp dụng. Với phân tích trên, có cơ sở chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

[4] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị và Tòa án cấp phúc thẩm không xem xét đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Chấp nhận kháng nghị số **09/QĐ-VKS** ngày 04/7/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam, sửa bản án sơ thẩm về áp dụng pháp luật và hình phạt.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H 02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

- Áp dụng: khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chấp hành hình phạt **06** (Sáu) tháng tù của Bản án số **11/2017/HSST** ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam, về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp, buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là **03** (Ba) năm tù; thời gian chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 21/3/2018).

2/ Bị cáo Nguyễn Văn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/ Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án, ngày 18/9/2018.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thế Cẩm

